

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1980.

ĐKKHKT: Tổ 36 (Nay là tổ 21), khu 8, phường T M, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 26A, phố H B T, phường T S, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Vi Anh T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 36 (Nay là tổ 21), khu 8, phường T M, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

(Anh T xuất cảnh đi Đài Loan ngày 28/7/2019, về Việt Nam ngày 25/02/2023).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7, Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị H và anh Vi Anh T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lưu Thị H và anh Vi Anh T đều xác định vợ chồng có hai con chung là Vi Anh Đ, sinh ngày 13/12/2006 và cháu Vi Sơn T, sinh ngày 28/4/2013. Chị H và Anh T thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Sơn T. Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Anh Đ. Chị H và Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng. Chị H và Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở chị H và Anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Lưu Thị H và anh Vi Anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ và công sức đóng góp: Chị Lưu Thị H và anh Vi Anh T đều xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Lưu Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0010005 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Phú Thọ. Trả cho chị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP V T (Để biết);
- UBND phường T S;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Tiến Dũng